TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI BÌNH** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 149/2022/HS-ST
Ngày 26/10/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Bà Chu Thị Tuyết.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Trần Minh Hải;
2. Bà Nguyễn Thị Thu Trang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Khánh Linh - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Thái Bình tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 10 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 131/2022/HSST ngày 03 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 134/2022/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo: **Đặng Xuân D**, sinh ngày 06/6/1984, Nơi sinh: Tỉnh T. Nơi cư trú: Thôn 8, xã V, huyện K, tỉnh T. Trình độ văn hóa: 10/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Con ông Đặng Xuân C và bà Nguyễn Thị N; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Năm 2001 bị UBND xã V, huyện K, tỉnh T xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản. Bản án số 37/HSST ngày 03/4/2002, Tòa án nhân dân tỉnh T xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội Gây rối trật tự công cộng, chấp hành xong án phí ngày 14/02/2003. Bản án số 43/HSST ngày 11/3/2016, Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Q xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 05/10/2017, chấp hành xong án phí ngày 13/12/2018; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 08/7/2022 đến ngày 11/7/2022 chuyển tạm giam đến nay.

** **Người chứng kiến:***

- Anh Lê Xuân T1, sinh năm 1962, trú tại số nhà 10, ngõ 64, đường B, tổ 15, phường T2, thành phố T, tỉnh T.

- Anh Lê Thanh T3, sinh năm 1970, trú tại số nhà 08, đường P, tổ 18, phường Q1, thành phố T, tỉnh T.

(Tại phiên tòa có mặt bị cáo, vắng mặt anh T1, anh T3).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 ngày 08/7/2022, Đặng Xuân D đi xe ôm của một người không quen biết từ nhà đến khu vực ngõ 2, đường H1, tổ 4, phường Q1, thành phố T mục đích mua Heroine để sử dụng. D gặp và mua của một người nam giới, không biết tên, tuổi, địa chỉ 04 gói ma túy với giá 800.000 đồng rồi đi tìm chỗ sử dụng. Đến 20 giờ 15 phút cùng ngày, khi D đi đến khu vực trước cửa nhà số 58, ngõ 12, đường H1, tổ 4, phường Q1, thành phố T thì bị tổ công tác của Công an thành phố Thái Bình yêu cầu dừng lại kiểm tra. Trước sự chứng kiến của anh anh Lê Xuân T1 và anh Lê Thanh T3, D tự giác giao nộp cho tổ công tác 04 gói được gói bằng giấy trắng có dòng kẻ, bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục. D khai nhận là Heroine vừa mua, mục đích để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác quản lý của D 01 điện thoại Nokia 105, màu đen và số tiền 110.000 đồng.

Bản kết luận giám định số 286/KL-KTHS(MT) ngày 11/7/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, kết luận: Mẫu vật quản lý của Đặng Xuân D gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,5226 gam.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi của mình như bản cáo trạng đã nêu.

Bản cáo trạng số 147/CT-VKSTPTB ngày 03/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội danh và đề nghị Hội đồng xét xử:

* Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự, đề nghị: Xử phạt bị cáo từ 18 đến 24 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 08/7/2022. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số Heroine còn lại sau giám định. Trả lại bị cáo chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen và số tiền 110.000 đồng nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án.

* Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo không bào chữa và không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố vụ án được thực hiện đúng theo quy định của pháp luật về thẩm quyền, trình tự, thủ tục nên các hành vi, quyết định tố tụng trong vụ án này là hợp pháp.

[2] Về căn cứ kết tội đối với bị cáo: Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được chứng minh bằng:

Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; Kết luận giám định số 286/KL-KTHS(MT) ngày 11/7/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình; Biên bản xác minh; Biên bản ghi lời khai của những người chứng kiến; Các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 20 giờ 15 phút ngày 08/7/2022, tại khu vực trước cửa nhà số 58, ngõ 12, đường H1, tổ 4, phường Q1, thành phố T, tỉnh T tổ công tác của Công an thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình phát hiện, bắt quả tang Đặng Xuân D có hành vi tàng trữ trái phép 04 gói ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,5226 gam, mục đích để sử dụng cho bản thân.

Như vậy hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

...

[3] Về tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của nhà nước, gây hậu quả nghiêm trọng, ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tiền án, tiền sự nhưng là người có nhân thân xấu, đã nhiều lần phạm tội bị Tòa án đưa ra xét xử, đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cần thiết phải xử phạt mức hình phạt nghiêm minh với hành vi phạm tội của bị cáo, cần phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa tội phạm.

[6] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử cần xem xét khi quyết định hình phạt.

[7] Về vật chứng của vụ án:

- Số Heroine còn lại sau giám định là 0,4793 gam thu giữ của bị cáo, đây là vật thuộc loại nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

- Các tài sản quản lý của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho bị cáo gồm: Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen và số tiền 110.000 đồng.

[8] Về nguồn gốc số ma túy: Bị cáo khai mua của một người nam giới không biết tên, tuổi, địa chỉ tại khu vực ngõ 2, đường H1, tổ 4, phường Q1, thành phố T nên cơ quan Điều tra không có căn cứ để xử lý.

[9] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38; Điều 47 Bộ luật Hình sự;

- Căn cứ Điều 106, Điều 135, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đặng Xuân D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Đặng Xuân D 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 08/7/2022.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy số Heroine còn lại sau giám định là 0,4793 gam trong phong bì niêm phong số 286/KL-KTHS(MT) ngày 11/7/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình.

- Trả lại bị cáo 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen và số tiền 110.000 đồng.

(Vật chứng Công an thành phố Thái Bình đã chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Bình ngày 04/10/2022).

4. Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (26/10/2022)./.

Nơi nhận:
- *Người tham gia tố tụng;*
- *Tòa án ND tỉnh TB;*
- *VKSND tỉnh Thái Bình;*
- *VKSND TP Thái Bình;*
- *Cơ quan CSĐT Công an TP Thái Bình;*
- *Cơ quan THAHS Công an TP Thái Bình;*
- *Chi cục THADS TP Thái Bình;*
- *Lưu: Hồ sơ vụ án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Chu Thị Tuyết